

Bản án số: **31/2022/HNGĐ-ST.**

Ngày 28/3/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN -TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nghĩa.
- Các Hội thẩm nhân dân:
 1. Bà Nguyễn Thị Thủy
 2. Ông Kiều Văn Hai

Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện Long Điền, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2021/TLST-HNGĐ ngày 14/01/2021, về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2022/QĐXXST- HNGĐ ngày 16/02/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2022/QĐST-HNGĐ ngày 26/3/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Trần Thị Thanh M**, sinh năm: 1998. (Có mặt).

Địa chỉ thường trú: Tổ 33/52 ô 3, khu phố Hải Phong 1, thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Quốc N**, sinh năm: 1994. (Vắng mặt).

Địa chỉ thường trú: Tổ 8/47 ô 2, khu phố Hải Hà 2, thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Tại đơn khởi kiện và các lời khai tại tòa án, bà Trần Thị Thanh M có yêu cầu như sau:**

Bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Quốc N tự nguyện sống chung với nhau từ năm 2015, có đăng ký kết hôn. Bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Quốc N chung sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do giữa bà M và ông N bất đồng ý kiến, cãi vã nhiều lần. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Quốc N đã ly thân từ tháng 08 năm 2020 cho đến nay.

Nay bà Trần Thị Thanh M có yêu cầu ly hôn đối với ông Nguyễn Quốc N.

- Về con: bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Quốc N có một người con chung là: Nguyễn Quốc A, sinh ngày 08/08/2016; Bà Trần Thị Thanh M đề nghị Tòa án giải quyết cho bà M được nuôi em Nguyễn Quốc A, bà M không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà Trần Thị Thanh M không tranh chấp về tài sản chung và nợ chung với ông Nguyễn Quốc N.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền phát biểu ý kiến:**

Về thủ tục xét xử vụ án: Bà Trần Thị Thanh M tuân thủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, ông Nguyễn Quốc N không chấp hành quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, vắng mặt nhiều lần không có lý do, đề nghị TAND huyện Long Điền xét xử vắng mặt ông N.

Về nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị TAND huyện Long Điền chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị Thanh M, giao em Nguyễn Quốc A cho bà M trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp ly hôn. Về thẩm quyền giải quyết vụ án, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền .

Về thủ tục xét xử vụ án: TAND huyện Long Điền đã triệu tập hợp lệ, bà Trần Thị Thanh M có mặt, ông Nguyễn Quốc N vắng mặt hai lần không có lý do (Vắng mặt tại phiên tòa ngày 16/3/2022 và tại phiên tòa hôm nay). Theo quy định tại điều 227 bộ luật tố tụng dân sự, TAND huyện Long Điền xét xử vắng mặt ông Nguyễn Quốc N.

[2] Về nội dung vụ án, xét thấy:

Bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Quốc N tự nguyện sống chung với nhau từ năm 2015, có đăng ký kết hôn.

Bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Quốc N chung sống đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn do bà M và ông N bất đồng ý kiến, có nhiều lần cãi vã. Từ những mâu thuẫn kể trên, theo bà Trần Thị Thanh M thì vợ chồng đã ly thân từ tháng 8 năm 2020 đến nay.

Xét thấy mâu thuẫn giữa bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Quốc N là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Trần Thị Thanh M.

Về con chung:

Bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Quốc N có một người con chung là: Nguyễn Quốc Ân, sinh ngày 08/8/2016.

Qua lời trình bày của đương sự cho thấy: Sau khi bà M, ông N ly thân thì em Nguyễn Quốc A được bà M nuôi dưỡng, nên giao em Nguyễn Quốc A cho bà M nuôi dưỡng là phù hợp thực tế, đảm bảo sự phát triển về mọi mặt của con.

Tạm thời, bà M không yêu cầu ông N cấp dưỡng nuôi con.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết, bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Quốc N có thể yêu cầu Tòa án giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Quốc N không có tranh chấp tài sản chung và nợ chung nên không xét đến.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 56, 81, 82, 84, điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình, điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí tòa án :

1/- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Thanh M;

Bà Trần Thị Thanh M được ly hôn đối với ông Nguyễn Quốc N.

2/- Về con chung:

Giao cho bà Trần Thị Thanh M được nuôi dưỡng một người con chưa thành niên là: Nguyễn Quốc A, sinh ngày 08/8/2016.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Quốc N có thể yêu cầu Tòa án giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu tòa án giải quyết về việc cấp dưỡng nuôi con.

3/- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Trần Thị Thanh M và ông Nguyễn Quốc N không có tranh chấp về tài sản chung và nợ chung.

4/- Về án phí:

- Bà Trần Thị Thanh M phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004394 ngày 21/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền; Bà Trần Thị Thanh M đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

- Ông Nguyễn Quốc N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

5/- Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Nghĩa.